

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **126/2025/HS-ST**

Ngày: 18 - 11 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Xuân

2. Bà Trần Thị Bích Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị N Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đào Minh N1 - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 132/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2025/QĐXXST-HS ngày 27/10/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Thanh H**, sinh năm 1981, tại tỉnh Trà Vinh; Đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố T, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp T, xã C, tỉnh Đồng Tháp); Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Lâm Văn T và bà Lâm Thị H; có vợ là Đặng Thị Châu N và có 02 con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Bị hại: Bà Trần Thị D, sinh năm 1968 (đã chết).

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1988; địa chỉ: A18,07 chung cư H1, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 06 giờ 48 phút ngày 19/12/2024, Lâm Thanh H điều khiển xe ô tô biển số 63A-035.69 từ đường H, xã N đến Chung cư H1, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh để đón khách. Khi di chuyển từ khu vực đón trả khách phía trước block A, chung cư hướng đi ra công bảo vệ chung cư, cách

khu vực đón trả khách của chung cư khoảng 03m, do không tập trung chú ý quan sát phía trước đầu xe, không thấy bà Trần Thị D đang đứng khom người ôm cháu Nguyễn Phước N1 trên đường nội bộ khuôn viên phía trước block A, chung cư H nên xe ô tô do H điều khiển đã va đụng vào người bà D. Hậu quả, bà Trần Thị D bị thương, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện sau đó thì tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định:

Hiện trường xảy ra tại khu vực vòng xuyên (có bồn cây xanh) trên đường nội bộ khuôn viên phía trước block A, chung cư H. Đoạn đường trải nhựa, khô ráo, không có chướng ngại vật, người dân chung cư di chuyển bằng phương tiện và đi bộ bình thường.

- Xe ô tô biển số 63A-035.69 dừng trên mặt đường, đầu xe hướng ra đường N2, đuôi xe hướng vào khuôn viên phía trước block A chung cư.

- Vết máu và chất nhầy có kích thước (1x0,3)m nằm trên mặt đường, cách tâm bánh xe ô tô phía trước bên trái xe ô tô biển số 63A-035.69 kích thước khoảng 0,4m.

- Hiện trường không ghi nhận dấu vết phanh của xe ô tô biển số 63A-035.69.

Kết luận giám định số 304-25 ngày 17/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Bà Trần Thị D chết do đa chấn thương; Trong máu không tìm thấy cồn và ma túy.

Công văn số 534 ngày 22/8/2025 của Trung tâm quản lý hạ tầng giao thông đường bộ - Sở xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Vị trí xảy ra tai nạn thuộc đường nội bộ khu chung cư H, ấp 14, xã P, huyện N (nay là ấp 81, xã N), Thành phố Hồ Chí Minh.

Vật chứng của vụ án: Thu giữ của Lâm Thanh H, gồm:

- 01 thẻ nhớ lưu trữ dữ liệu camera hành trình trên xe ô tô biển số 63A-035.69, loại 16G. Lưu hồ sơ vụ án.

- 01 xe ô tô biển số 63A-035.69 (do H đứng tên chủ sở hữu); 01 giấy phép lái xe hạng E, số 790072012835, mang tên Lâm Thanh H; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003588, tên chủ xe Lâm Thanh H, biển số đăng ký 63A-035.69 và 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DB1573709, biển đăng ký 63A-035.69, cấp ngày 29/3/2024. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã trao trả những tài sản trên Lâm Thanh H.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra, Lâm Thanh H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Trần Thị D 438.600.000đ. Sau khi nhận đủ 438.600.000đ, đại diện gia đình bà D không yêu cầu bồi thường gì thêm; đã tự nguyện làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho Lâm Thanh H, cam kết không thắc mắc khiếu nại gì.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS-KV6 ngày 15/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lâm Thanh H về tội “*Vô ý làm chết người*” theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội và tranh luận: Giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Lâm Thanh H về tội “*Vô ý làm chết người*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Thanh H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 03 năm đến 04 năm. Về xử lý vật chứng: không có. Về Bồi thường dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường Thệt hại cho gia đình bị hại 438.600.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xét.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người người làm chứng, người liên quan, phù hợp bản cáo trạng truy tố, cũng như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm dấu vết xe, kết luận giám định dấu vết xe, kết luận giám định pháp y tử thi và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 06 giờ 48 phút ngày 19/12/2024, Lâm Thanh H điều khiển xe ô tô biển số 63A-035.69 từ đường H, xã N đến chung cư H1, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi di chuyển từ khu vực đón trả khách phía trước block A, chung cư hướng đi ra cổng bảo vệ chung cư, cách khu vực đón trả khách khoảng 03m, do không tập trung chú ý quan sát phía trước đầu xe, không thấy bà Trần Thị D đang đứng khom người ôm cháu Nguyễn Phước N1 trên đường nội bộ khuôn viên phía trước block A, chung cư H1 nên xe ô tô do H điều khiển đã va đụng vào người bà D dẫn đến bà D chết do đa chấn thương. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vô ý làm chết người*” quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lâm Thanh H theo điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là của bị cáo là vô ý nhưng nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội khi tham gia giao thông. Tai nạn xảy ra dẫn đến bà Trần Thị D chết hoàn toàn do lỗi của bị cáo. Vì vậy, cần xử phạt

ng nghiêm. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, bị cáo đã kịp thời động viên, thăm hỏi, hỗ trợ và bồi thường Tết hại cho gia đình người bị hại nhằm bù đắp phần nào tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại. Đại diện bị hại đã làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa vi phạm pháp luật.

Căn cứ vào tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần Tết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù khi bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, không cần Tết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Việt Nam.

[4] Vật chứng của vụ án:

- 01 thẻ nhớ lưu trữ dữ liệu camera hành trình trên xe ô tô biển số 63A-035.69, loại 16G. Lưu hồ sơ vụ án.

- 01 xe ô tô biển số 63A-035.69 (do H đứng tên chủ sở hữu); 01 giấy phép lái xe hạng E, số 790072012835, mang tên Lâm Thanh H; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003588, tên chủ xe Lâm Thanh H, biển số đăng ký 63A-035.69 và 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DB1573709, biển đăng ký 63A-035.69, cấp ngày 29/3/2024. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã trao trả những tài sản trên Lâm Thanh H.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lâm Thanh H đã bồi thường cho gia đình bị hại 438.600.000 đồng, đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Trọng T không yêu cầu hỗ trợ, bồi thường gì thêm và đã tự nguyện làm đơn bãi nại; đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cam kết không thắc mắc khiếu nại gì, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lâm Thanh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 03 (ba) năm về tội “*Vô ý làm chết người*”. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lâm Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật T hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Lâm Thanh H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND KV6, TPHCM;
- Cơ quan CSĐT CA TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- THADS TPHCM;
- UBND XÃ C, tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Lưu HS vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy



BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Hồi 8 giờ 00 phút ngày 24 tháng 11 năm 2021;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, thành phố Hồ Chí Minh

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Nhân – Cán bộ phòng Giáo dục và Đào tạo huyện N

2. Bà Phạm Kim Tuyền

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2021/TLST-HS ngày 11/6//2021 đối với bị cáo Lê N Thạch, sinh ngày 19/3/2004 tại tỉnh Long An

Căn cứ vào Điều 229 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2. Về tội danh và mức hình phạt : Xử phạt: bị cáo Lê N Thạch 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thử thách 02 (hai) năm về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê N Thạch cho Ủy ban nhân dân xã Phước Vĩnh Đông, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật T hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê N Thạch phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 30 phút cùng ngày

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 30 tháng 8 năm 2020, Lê N Thạch điều khiển xe mô tô biển số 83Y1-013.95 lưu thông trên đường Nguyễn Hữu Thọ theo hướng từ Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh đi huyện N, trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia vượt quá mức cho phép (nồng độ cồn trong máu 203,0 mmol/l). Khi lưu thông đến trước địa chỉ số 06, đường Nguyễn Hữu Thọ, ấp 5, xã P, huyện N thì Xuân điều khiển xe vượt từ làn đường bên phải sang trái để vượt qua xe ô tô biển số 51G-003.21 do anh Nguyễn Đình Quốc điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều, do bị che khuất tầm nhìn, Tểu thận trọng quan sát nên đã để bên phải bánh trước xe Xuân điều khiển đụng vào phía sau bên trái xe mô tô biển số 59L1-075.80 do anh Nguyễn Dư Hiệp điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều. Tai nạn xảy ra làm 02 xe và người ngã xuống đường. Hậu quả làm anh Hiệp và Xuân bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện huyện N; sau đó anh Hiệp được chuyển đến Bệnh viện nhân dân 115 thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 31 tháng 8 năm 2020 thì chết; 02 xe mô tô hư hỏng. N1 nhân xảy ra tai nạn giao thông do Lê N Thạch điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã sử dụng rượu bia vượt quá mức cho phép, vượt xe phía trước không đúng quy định. Đến ngày 01 tháng 11 năm 2020, Xuân bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N khởi tố về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Lê N Thạch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp với lời khai người liên quan, người làm chứng và vật chứng thu giữ (BL: 145-150, 156-182).

Kết luận giám định số 4967/C09B ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh thuộc Viện khoa học hình sự (BL: 141), kết luận:

- Các dấu vết phía trước bên phải xe mô tô biển số 83Y-013.95 (trượt xước mặt ngoài má lốp, cong biến dạng vành bên phải bánh trước có chiều từ mặt lặn vào tâm, ngược chiều quay tiến của bánh xe; trượt xước, gãy vỡ đèn chuyển hướng, cánh yếm có chiều từ trước về sau) phù hợp với dấu vết trượt xước, gãy vỡ, cong biến dạng các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 59L1-075.80 (đế chân trước, ốp đuôi xe, cụm đèn tín hiệu phía sau, cung sau chắn bùn bánh sau, biển số) có chiều hướng từ sau về trước.
- Dấu vết trượt xước, gãy vỡ các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 83Y1-013.95 (tay lái, tay phanh, bánh trước, trục bánh trước, cánh yếm, chân phanh, đế chân trước, ốp thân xe, ốp pô, khung nâng yên) phù hợp va chạm với mặt đường.
- Dấu vết trượt xước, mài mòn các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 59L1-075.80 (gương chiếu hậu, đèn chuyển hướng phía trước, tay lái, đế chân, ốp thân xe, khung nâng yên) phù hợp va chạm với mặt đường.
- Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông nêu trên, xác định:
 - + Phía trước bên phải xe mô tô biển số 83Y1-013.95 và phía sau bên trái xe mô tô biển số 59L1-075.80 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.
 - + Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường nằm trước

dấu vết cày ký hiệu số 5 thuộc làn đường bên trái đường Nguyễn Hữu Thọ theo hướng từ Quận 7 đi huyện N. Theo Công văn số 194 ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh thì hiện nay Phân viện khoa học hình sự chưa có đủ các điều kiện về khoa học công nghệ để tiến hành giám định tốc độ các loại xe mô tô khi tham gia tai nạn giao thông. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không ra Quyết định trưng cầu giám định vận tốc của xe mô tô biển số 93K1-2035 khi tham gia tai nạn giao thông. Kết luận giám định pháp y tử T số 1095/TT.20 ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Trung tâm pháp y - ở y tế thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: N1 nhân chết của anh Nguyễn Dư Hiệp là do chấn thương sọ não (BL: 132-138).
Vật chứng của vụ án:
- 01 chiếc xe mô tô biển số 59L1-075.80 do chị H Thị Tùng mua vào tháng 02 năm 2011. Do không có hộ khẩu thường trú tại thành phố Hồ Chí Minh nên chị Tùng nhờ ông Phạm Quang Hải đứng tên chủ sở hữu giúp. Chị Tùng giao chiếc xe mô tô trên cho chồng là anh Hiệp điều khiển bị tai nạn giao thông vào ngày 30 tháng 8 năm 2020 và bị hư hỏng. Chị Tùng xin nhận lại chiếc xe mô tô biển số 59L1-075.80 về tự sửa chữa và không yêu cầu ai phải hỗ trợ bồi thường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trao trả lại chiếc mô tô trên cho chị H Thị Tùng (BL 153).
- 01 chiếc xe mô tô biển số 83Y1-013.95 do Lê N Thạch mua và đứng tên chủ sở hữu. Xuân điều khiển chiếc xe mô tô trên bị tai nạn giao thông vào ngày 30 tháng 8 năm 2020 và bị hư hỏng. Xuân xin nhận lại chiếc xe mô tô biển số 83Y1-013.95 về tự sửa chữa và không yêu cầu ai phải hỗ trợ bồi thường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trao trả lại chiếc mô tô trên cho Lê N Thạch (BL 154).
Về trách nhiệm dân sự: Lê N Thạch đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Dư Hiệp 42.000.000đ. Sau khi nhận đủ 42.000.000đ, đại diện gia đình anh Hiệp không yêu cầu hỗ trợ bồi thường gì thêm và đã tự nguyện làm đơn bãi nại cho Lê N Thạch, cam kết không thắc mắc khiếu nại gì. Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

KẾT

LUẬN

Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 30 tháng 8 năm 2020, Lê N Thạch điều khiển xe mô tô biển số 83Y1-013.95 lưu thông trên đường Nguyễn Hữu Thọ theo hướng từ Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh đi huyện N, đã không chấp hành các quy định về tham gia giao thông đường bộ: Điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia vượt quá mức cho phép (nồng độ cồn trong máu 203,0 mmol/l); điều khiển xe mô tô vượt xe phía trước cùng chiều không đúng quy định Tắt đèn quan sát nên đã để bên phải bánh trước xe mình điều khiển đụng vào phía sau bên trái xe mô tô biển số 59L1-075.80 do anh Nguyễn Dư Hiệp điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều làm anh Hiệp tử vong, đã vi phạm vào các khoản 8 Điều 8 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Hành vi của bị can Lê N

Thạch là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các qui định về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đối với chị H Thị Tùng là chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe mô tô biển số 59L1-075.80, nhưng giao xe cho chồng là anh Nguyễn Dư Hiệp sử dụng làm phương tiện đi lại. Khi giao chiếc xe mô tô biển số 59L1-075.80 cho anh Hiệp sử dụng thì anh Hiệp đã có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, sau này anh Hiệp mới bị mất giấy phép lái xe và N1 nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông nói trên là do Lê N Thạch gây ra. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không đề nghị xem xét trách nhiệm hình sự đối với H Thị Tùng về hành vi “giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”. Như vậy có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

Họ và tên: Lê N Thạch,	-	Giới tính:	Nam
Sinh năm: 1998,	tại:	Tỉnh Sóc Trăng	
HKTT: Ấp Thanh Liêm, xã Đại Ân 2, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.			
Chỗ ở hiện nay: Số 2/11, tổ 2, ấp 1, xã Nhơn Đức, huyện N.			
Học vấn: 9/12	-	Nghề nghiệp:	Làm thuê
Quốc tịch: Việt Nam	-	Dân tộc: Kinh	- Tôn giáo: Không
Cha: Nguyễn Văn Đề, sinh năm 1961 (đã chết).			
Mẹ: Nguyễn Thị Kim Gí, sinh năm 1966.			
Anh, chị, em ruột: Có 04 người, lớn nhất sinh năm 1985 và nhỏ nhất sinh năm 1993.			
Vợ,	con:	Không.	
Tiền	sự:	Không.	
Tiền	án:	Không.	
Bị can Lê N Thạch bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01 tháng 11 năm 2020.			

Hành vi trên đây của bị can Lê N Thạch đã phạm vào tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thuộc trường hợp trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ còn vượt quá mức quy định. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 260 Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định: “1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây Tật hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm: b. Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ còn vượt quá mức quy định....”.

Bị can bị áp tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.
Bị can được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

QUYẾT

ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện N, thành phố Hồ Chí Minh để xét xử đối với bị can Lê N Thạch, về tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Kèm theo Cáo trạng có:
- Hồ sơ vụ án gồm có:.....tập, bằng.....tờ, đánh số thứ tự từ 01 đến.....
- Bản kê vật chứng.
- Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa./.

